

Bản án số:148/2020/DS-PT

Ngày: 09/12/2020

V/v: “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Liên

Các Thẩm phán: - Ông Trần Tuấn Quốc

- Bà Võ Bích Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Thông – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Ông Lâm Thành Them – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 160/2020/TLPT-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 44/2020/DS-ST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân quận K bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 240/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2020/QĐ-PT ngày 17 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Phan Văn A**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Đường H, phường A, quận K, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Đắc T, sinh năm 1970 (theo Giấy ủy quyền ngày 19/02/2020 tại Văn phòng công chứng 24H, số chứng thực: 671, quyển số 01-SCT/CK,ĐC) (có mặt).

Địa chỉ: Đường H, phường A, quận K, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Ông **Lâm Văn S**, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Đường C, Phường B, quận K, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền của bị đơn: Bà Lâm Ngọc Diễm H, sinh năm 1968 (theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 4386, quyển số 04/2020/TP/CC-

SCC/HĐGD ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại Văn phòng Công chứng Trương Văn Trung).

Địa chỉ: Đường P, phường K, quận K, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người kháng cáo: Bị đơn ông Lâm Văn S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 05/01/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Do có mối quan hệ bạn bè quen biết nên năm 2006 ông Phan Văn A có cho ông Lâm Văn S vay 14 lượng vàng SJC, đến ngày 12/11/2006 ông S trả trước 08 lượng vàng, hỏi mượn lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp cho ông A, ghi biên nhận nợ lại 06 lượng vàng SJC, có thỏa thuận trả lãi. Đến ngày 03/01/2007, ông S tiếp tục mượn ông A 3,6 lượng vàng SJC và lần này không tính lãi. Tuy có thỏa thuận lãi nhưng ông S không trả lãi và cũng không trả gốc cho ông A mặc dù ông A đã nhiều lần đòi nợ. Nay ông A đề nghị Tòa án buộc ông S phải trả số vàng còn nợ theo biên nhận nợ ngày 12/11/2006 và ngày 03/01/2007 tổng số là 9,6 lượng vàng SJC và yêu cầu tính lãi.

** Tại bản tự khai đề ngày 10/6/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Lâm Văn S trình bày:*

Ông thừa nhận có mượn vàng của ông Phan Văn A (tự là A') 06 lượng vàng SJC vào ngày 12/11/2006; đến ngày 03/01/2007 mượn tiếp 3,6 lượng vàng SJC của ông A', đóng lãi suất 2,5%/tháng, tổng số vàng vay là 9,6 lượng vàng. Năm 2008, ông bán được phần đất tại đường C được khoảng 50 cây vàng. Sau đó ông có đem vàng đến nhà ông A để trả, ông A có nhận số vàng nêu trên. Tất cả số vàng nợ ông A ông đã trả hết cho ông A, khi trả không có làm biên nhận trả vàng với ông A, lúc đó ông không nhận lại biên nhận nợ gốc, ông có yêu cầu ông A xé biên nhận nợ đi. Do tin tưởng ông A nên không lấy lại biên nhận nợ, nay ông A tiếp tục lấy biên nhận này đòi nợ ông, nếu ông chưa trả nợ thì thời gian hơn 13 năm nay tại sao ông A không đi đòi nợ. Ông đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn A.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 44/2020/DS-ST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân quận K đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn A đối với bị đơn ông Lâm Văn S.

Buộc bị đơn ông Lâm Văn S phải trả cho ông Phan Văn A 9,6 lượng vàng loại vàng SJC.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm.

Ngày 18/8/2020 ông Lâm Văn S đã kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là người cao tuổi có kháng cáo và việc Tòa án cấp sơ thẩm ra thông báo miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về nội dung kháng cáo: Bị đơn kháng cáo yêu cầu bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số vàng 9,6 lượng vàng loại vàng SJC. Xét thấy,

Bị đơn thừa nhận ngày 12/11/2006 có vay mượn của nguyên đơn số vàng 06 lượng SJC thỏa thuận lãi suất 2,5%/ tháng, và ngày 03/01/2007 bị đơn mượn thêm 03 lượng 06 chỉ vàng SJC không thỏa thuận lãi suất, tổng cộng bị đơn thừa nhận có vay mượn của nguyên đơn 9,6 lượng vàng SJC, và thừa nhận chữ ký trong tờ biên nhận là chữ ký của bị đơn. Việc bị đơn cho rằng năm 2008 đã trả hết số vàng trên cho nguyên đơn nhưng bị đơn không cung cấp chứng cứ chứng minh là đã trả số vàng này cho nguyên đơn, về phía nguyên đơn không thừa nhận là bị đơn đã trả số vàng này cho nguyên đơn. Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn cũng không cung cấp chứng cứ gì chứng minh cho việc đã trả nợ này. Do đó, kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ để chấp nhận.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông S. Giữ nguyên án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, thẩm tra các chứng cứ này tại phiên tòa, nghe các bên đương sự trình bày tranh luận; và nghe đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về mối quan hệ tranh chấp:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền thụ lý vụ án:* Theo đơn khởi kiện ngày 05/01/2019 thì ông Phan Văn A kiện ông Lâm Văn S để đòi số vàng cho mượn, cấp sơ thẩm xác định đây là loại kiện tranh chấp Đòi lại tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn: Bị đơn kháng cáo yêu cầu bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số vàng 9,6 lượng vàng loại vàng SJC. Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn đề ngày 05/01/2019 thì ông Phan Văn A kiện bị đơn ông Lâm Văn S để đòi số vàng cho mượn tổng cộng là 9,6 lượng vàng SJC. Chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là biên nhận viết tay trên cùng trang giấy, trong đó ghi ngày 12/11/2006 cho mượn 06 lượng SJC và ngày 03/01/2007 cho mượn thêm 03 lượng 06 chỉ vàng SJC.

Về phía bị đơn tại bản tự khai ngày 10/6/2020, tại biên bản hòa giải ngày 18/6/2020 tại tòa, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đều thừa nhận trong năm 2006 và năm 2007 bị đơn có mượn vàng của nguyên đơn tổng cộng là 9,6 lượng vàng SJC và có viết biên nhận tay cho nguyên đơn, nhưng bị đơn cho rằng đã trả hết cho nguyên đơn số vàng đã mượn, lúc trả nguyên đơn không có làm biên nhận là đã nhận đủ vàng mà bị đơn trả, và bị đơn cũng không yêu cầu được nhận lại biên nhận nợ gốc, mà do tin tưởng nhau nên bị đơn chỉ yêu cầu nguyên đơn xé biên nhận nợ, tuy nhiên lời trình bày của bị đơn cho rằng đã trả đủ số vàng mượn trên cho ông A nhưng không được nguyên đơn thừa nhận, tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn cũng không cung cấp được chứng cứ nào để chứng minh cho lời trình bày của mình, nên Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn về việc bác yêu cầu của nguyên đơn đòi bị đơn trả số vàng là 9,6 lượng vàng SJC.

Từ những phân tích trên, kháng cáo của bị đơn ông Lâm Văn S là không có cơ sở chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần thơ nêu trên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên đề nghị của Viện kiểm sát được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

Kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị đơn sinh năm 1945 thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn A đối với bị đơn ông Lâm Văn S.

Buộc bị đơn ông Lâm Văn S phải trả cho ông Phan Văn A 9,6 lượng vàng loại vàng SJC.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông Lâm Văn S là người cao tuổi (sinh năm 1945) nên được miễn án phí.

Nguyên đơn ông Phan Văn A được nhận lại 8.813.000 đồng (Tám triệu tám trăm mười ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 000789 ngày 10/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án này là phúc thẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Q. K;
- VKSND TP. Cần Thơ ;
- Chi cục THA Q. K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Liên